

Số: 02/TB-STP

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng viên chức năm 2019

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của UBND tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức tỉnh Tuyên Quang năm 2019;

Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang thông báo về việc tuyển dụng viên chức năm 2019, như sau:

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển vào làm viên chức tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang phải có trình độ chuyên môn phù hợp với

vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22 Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010.

2. Số lượng, vị trí việc làm, chức danh cần tuyển dụng cần tuyển; yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo

Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh cần tuyển dụng	Mã số ngạch	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang	04	Chuyên viên pháp lý	01.003	Đại học luật trở lên, ngành luật

3. Hình thức, nội dung thi tuyển

Hình thức và nội dung thi tuyển được thực hiện theo mục 2 Khoản II Điều 1 Quyết định số Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức tỉnh Tuyên Quang năm 2019, cụ thể:

3.1. Xét tuyển

3.1.1. Đối tượng xét tuyển

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh, quy định tại Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017 - 2021, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng: Con Liệt sĩ; con thương binh, con bệnh binh, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học bị mất khả năng

lao động 81% trở lên, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3.1.2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại khoản 5, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; cụ thể việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng:

* *Vòng 1*: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

* *Vòng 2*: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

3.2. Thi tuyển

3.2.1. Đối tượng thi tuyển

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định (bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt, trừ vị trí việc làm đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển).

3.2.2. Nội dung, hình thức và thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, cụ thể việc thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng:

* *Vòng 1*: Thi trắc nghiệm, được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút (thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

+ Người dự tuyển làm viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

* *Vòng 2*: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi viết.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng, cách tính điểm và xác định người trúng tuyển

Thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

5. Thời gian và địa điểm thi tuyển, xét tuyển

Thời gian và địa điểm thi tuyển, xét tuyển cụ thể, sẽ được Sở Tư pháp thông báo sau đến từng thí sinh dự tuyển.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

Mỗi người dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển đầy đủ các thành phần sau:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển hoặc người nhận thay.

7. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

7.1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày 09/01/2020 đến hết ngày 09/02/2020, trong giờ hành chính các ngày làm việc.

7.2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Tại Văn phòng Sở Tư pháp, số 501, đường 17/8, Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Người tiếp nhận hồ sơ: Bà Lý Thị Hương Giang, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp, số điện thoại: 0207.3822.159; di động: 0987.735.278.

Thông báo này được đăng trên Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và truyền thông (để tăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh);
- Báo Tuyên Quang (để thông báo);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Trung tâm TGPLNN;
- Niêm yết tại trụ sở STP;
- Lưu: VT, VP. Gi.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thược